IN A WORKING SYSTEM EVERY SINGLE PART PLAYS A KEY ROLE



cmatic®
PNEUMATIC FITTINGS

cmatic®
PNEUMATIC FITTINGS
Via Matteotti, 28/32 - 20833 Giussano (MB) - ITALY
Tel. +39 0362 805246 - Fax +39 0362 805262

www.cmatic.com - cmatic@cmatic.it

Quality | Safety | Custom Made

2026 - 2027

Programma di vendita | Sales program | Verkaufspalette | 销售计划

cmatic®
PNEUMATIC FITTINGS

MA LINE
MA 11 MA 12 MA 13 MA 14 MA 15 MA 16 MA 16-45 MA 17 MA 18 MA 19 MA 20 MA 21 MA 22 MA 23 MA 24 MA 25 MA 26 MA 27 MA 28 MA 29 MA 31 MA 32 MA 33 MA 34
MA 35 MA 36 MA 37 MA 38 MA 39 MA 40 MA 41 MA 42 MA 43 MA 44 MA 45 MA 46 MA 47 MA 10
MB LINE
AP 12 MB 12 MB 14 MB 15 MB 16 MB 17 MB 18 MB 19 MB 20 MB 21 MB 22 MB 23 MB 24 MB 25 MB 26-27
MB 28 MB 29 MB 30 MB 31 MB 33 MB 35 MB 36 MB 43 MB 44 MB 46 MB 48 MB 49 MB 10
AP LINE
AP 11 AP 12 AP 13 AP 15 AP 16 AP 20 AP 21 AP 24 AP 25 AP 26 AP 27-F AP 28 AP 29 AP 35 AP 37
AP 28 AP 39
AR LINE
AR 11 AR 15
PE LINE
PE 12 PE 16 PE 21 PE 24
AV LINE
AV 12 AV 13 AV 16 AV 21 AV 25 AV 26 AV 27 AV 29 AV 37 AV 40
MX LINE
MX 11 MX 12 MX 13 MX 14 MX 15 MX 16 MX 20 MX 21 MX 25 MX 26 MX 27 MX 29 MX 31 MX 35
MF LINE
MF 12 MF 13 MF 16 MF 21 MF 24 MF 26 MF 28 MF 29
MY LINE
MY 12 MY 16 - X MY 31 - X MY 16 MY 26 MY 28 MY 29
HP LINE
HP 11 HP 11 - NR HP 14 HP 18 HP 90 HP 92 HP 93
MP LINE
MP 11 MP 14 MP 15 MP 20 MP 29
MM LINE
MM 11
MF 28 MF 38 MM 12
MF 39
MM 25 MM 61 MM 99
MT LINE
MT 11 MT 12 MT 13 MT 16 MT 16-0 MT 21 MT 24 MT 26 MT 29
MC LINE
MC 11 MC 12 MC 13 MC 14 MC 15 MC 16 MC 17 MC 18 MC 19 MC 20 MC 21 MC 22
MC 23 MC 24 MC 27 MC 29 MC 30 MC 31 MC 32 MC 34 MC 36
CX LINE
CX 10 CX 11 CX 13 CX 14 CX 15 CX 20 CX 23 CX 28 CX 26 CX 29
MO LINE
MO 11 MO 12 MO 13 MO 14 MO 15 MO 16 MO 17 MO 18 MO 19 MO 20 MO 21 MO 23 MO 25
OX LINE
OX 10 OX 11 OX 13 OX 14 OX 20 OX 22 OX 26 OX 28 OX 29
RA LINE
RA 11 RA 12 RA 13 RA 15 RA 14 RA 16 RA 18 RA 20 RA 22 RA 24 RA 26 RA 28 RA 29S RA 29 RA 250 RA 30 RA 31 RA 35 RA 38 RA 39 RA 41 RA 43 RA 44 RA 45 RA 46
RA 47 RA 94 RA 95 RA 96 RA 97 RA 93 RA 98
RF LINE
RF 12 RF 13 RF 14 RF 16 RF 10 RF 20 RF 21 RF 22 RF 23 RF 24 RF 25 RF 50 RF 35 RF 36 RF 45 RF 47
RX LINE
RX 12 RX 13 RX 14 RX 15 RX 16 RX 21 RX 22 RX 23 RX 24 RX 25 RX 35 RX 42 RX 43 RX 44 RX 46
RT LINE
RT 15 RT 22 RT 23 F-F-F RT 24 F-M-F RT 25 RT 45 RT 30
GU LINE
GU 20 - 11 GU 20 - 12 GU 20 - 13 GU 20 - 15 GU 29 - 21 GU 20 - 23 GU 21 - 11 GU 21 - 12 GU 21 - 13 GU 21 - 15 GU 21 - 20 GU 21 - 22 GU 21 - 23 GU 21 - 24 GU 26 - 11 GU 26 - 12 GU 26 - 13 GU 26 - 15 GU 26 - 21 GU 26 - 22 GU 26 - 23 GU 26 - 24 GU 10 - 11 GU 10 - 12 GU 10 - 13 GU 11 - 20
GU 20 - 20 GU 20 - 22
GU 21 - 21
GU SAFETY
GU 11 - 21 GU 41 - 10 GU 41 - 12 GU 41 - 13 GU 41 - 20 GU 41 - 21 GU 41 - 22 GU 42 - 10 GU 42 - 12 GU 42 - 13 GU 43 - 10 GU 43 - 12 GU 43 - 13 GU 43 - 20 GU 43 - 21 GU 43 - 22 GU 44 - 10 GU 44 - 12 GU 44 - 13 GU 44 - 20 GU 44 - 21 GU 45 - 10 GU 45 - 12 GU 45 - 13 GU 45 - 20 GU 45 - 21 GU 46 - 10 GU 46 - 12 GU 46 - 13
GX LINE
GX 10-11 GX 10-12 GX 10-20 GX 30-10 GX 30-20 GX 31-10 GX 31-20 GX 31-30
GX SAFETY
GX 46-10 GX 46-12 GX 46-13
CO LINE
CO-A-COM CO-A-PC CO-A-S CO-A-PCB CO-B-COM CO-B-P CO-B-PS
MV LINE
MV 24 MV 53 EV 10 MV 12 MV 15 MV 18 MV 38 MV 39
VF LINE
VF 25 VF 21 VF-33-1
VX LINE
VX 15 VX 11 - FE
MV 21 MV 21 P MV 34 MV 49 MV 44 MV 47 MV 23 MV 33 MV 33-1 MV 22 MV 27 MV 26 MV 32 MV 45 MV 46 MV 48 MV 50 MV 52 MV 55 MV 11 - FEP MV 11 - FE MV 11 - BE MV 11 - PL MV 11 - VE MV 14 MV 25 MV 54
VX LINE
VX 18 VX 21 VX 22 VX 23 VX 24 VX-33-T VX 45
VT LINE
VT 90 VT 91
XT LINE
MX 11 XT MX 15 XT CX 11 XT CX 11 XT GX 30-10 XT GX 30-20 XT
TOOLS
TINC TGUN TGUN 0001 TGUN TGUN 0002 TGUN TGUN 0003 TCUT TCUT 0001 TREL TREL 0001 TREL 0002 BLADES

Multiple Connector, complete
Socket with cover
Plug
Anti release socket
Multiple Connector, complete
Socket
Plug
Max 250 bar
Max 80 bar
Do request Thread: Brass DW21/64 DW510L (Pt = 0.1%)
SAFETY EUROPEAN PROFILE – DN 7,5
PUGS TO USE: REVERTO THE GX10 SECTION
ISO 6150 C-10 PROFILE DN 5,5
ISO 6150 B-12 PROFILE DN 5,5
ISO 6150 C-14 PROFILE DN 8
ISO 6150 B-15 PROFILE DN 8
ARO PROFILE DN 5,5
EUROPEAN PROFILE DN 7,5
PUGS TO USE: REVERTO THE GU26 SECTION
MULTI PROFILE
EUROPEAN PROFILE - DN 7,5
ISO 6150 C-8 PROFILE DN 3
ISO 6150 C-10 PROFILE DN 5,5
ASME BPE 2022
ITALIAN PROFILE
ISO 6150 C-8 PROFILE DN 3

Prevenzione Generale / General Preventics
Alimentare/Chimico/Farma / Food/Chemical/Pharma
Lubrificazione / Lubrication
Nebulizzazione / Misting
Trasporti / Transportation
Prodotto idoneo al contatto con alimenti. B.M.D.C.A. - CE 1935/2004/ Food Contact Product (EC 1935/2004)
Prodotto con Certificazione TÜV / TÜV Certified Product
Prodotto conforme alla normativa 02/44/14 / In compliance with 02/44/14 norm
Prodotto con certificazione NSF / NSF Certified Product
Prodotto conforme al Regolamento EU REACH / In compliance with the EU REACH Regulation
Prodotto conforme alla Direttiva RoHs / In compliance with the RoHS Directive
Prodotto esente da tracce di Silicone / Silicone Free Product
Pressione di esercizio / Working Pressure

2026 - 2027
Programma di vendita Sales program
Verkaufspalette • 销售计划